

Số: /2014/NQ-HĐND

Thanh Hoá, ngày tháng 12 năm 2014

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2015

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
KHÓA XVI, KỶ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 114/2009/QĐ-TTg ngày 28/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hoá đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2010/NQ-HĐND ngày 08/12/2010 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2011 - 2015;

Sau khi xem xét Báo cáo của UBND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015; báo cáo thẩm tra của các Ban của HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2014

Năm 2014, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, tác động bất lợi đến sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và đời sống của nhân dân. Song, được sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ của Trung ương; sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy; giám sát của HĐND; sự phối hợp của MTTQ, các đoàn thể nhân dân; sự chủ động, quyết liệt, sáng tạo trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, chính quyền các cấp; sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân, nên tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2014 của tỉnh ta đã đạt kết quả toàn diện trên các lĩnh vực. Trong số 16 chỉ tiêu chủ yếu theo Nghị quyết của HĐND tỉnh, có 9 chỉ tiêu vượt và 7 chỉ tiêu hoàn thành kế hoạch; lần đầu tiên trong 10 năm qua, toàn bộ các chỉ tiêu kế hoạch đều vượt và hoàn thành kế hoạch. Những kết quả nổi bật trong năm 2014 là: tốc độ tăng trưởng kinh tế ước đạt 11,6%, cao nhất trong 3 năm qua; năng suất lúa và sản lượng lương thực đạt cao nhất từ trước đến nay; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện mạnh mẽ, quan hệ đối ngoại liên tục được mở rộng và đạt kết quả tích cực; huy động vốn đầu tư phát triển vượt kế hoạch, đóng góp lớn cho tăng trưởng kinh tế; thu ngân sách vượt dự toán và tăng cao so với cùng kỳ; nhiều dự án lớn, có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh được khởi công xây dựng; kết quả thi đại học, thể thao thành tích cao đạt nhiều thành tích vượt bậc so với năm trước và duy trì

vị trí tốp đầu trong cả nước; mặc dù còn nhiều yếu tố tác động bất lợi, nhưng quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội vẫn được giữ vững, tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội. Những kết quả đạt được trong năm 2014, cùng với một số dự án trọng điểm đã và đang được đầu tư xây dựng, sẽ tạo ra thế và lực mới thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2015 và những năm tiếp theo.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, tình hình kinh tế - xã hội tỉnh ta vẫn còn một số hạn chế, yếu kém cần khắc phục, đó là: tốc độ tăng trưởng kinh tế còn thấp so với mục tiêu tăng trưởng 5 năm 2011 - 2015; hiệu quả sản xuất nông nghiệp còn thấp, giải quyết việc làm cho lao động nông thôn chưa có nhiều chuyển biến; hoạt động của doanh nghiệp còn nhiều khó khăn; tiến độ thực hiện của nhiều dự án trọng điểm còn chậm và chưa có chuyển biến; khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép còn diễn ra nhưng chưa được xử lý dứt điểm; tỷ lệ hộ nghèo còn cao so với bình quân cả nước; dạy thêm, học thêm trái quy định, lạm thu đầu năm còn xảy ra ở một số trường học; nợ bảo hiểm xã hội còn ở mức cao; giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số địa phương chưa chủ động, thiếu chặt chẽ; tình hình an ninh trật tự và tệ nạn xã hội ở một số nơi còn diễn biến phức tạp.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2015

1. Mục tiêu

Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ hơn nữa môi trường đầu tư kinh doanh, tranh thủ thời cơ, sức lan tỏa của các dự án lớn để thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 11,7% trở lên. Nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hoá - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội; giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; tăng cường bảo vệ môi trường; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành; đảm bảo quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 11,7% trở lên, trong đó: nông, lâm, thủy sản tăng 3,4%; công nghiệp - xây dựng tăng 13,6%; dịch vụ tăng 12,8%.
- Cơ cấu các ngành kinh tế trong GDP: ngành nông, lâm, thủy sản chiếm 17,6%, công nghiệp - xây dựng chiếm 42%, dịch vụ chiếm 40,4%.
- Sản lượng lương thực đạt 1,6 triệu tấn trở lên.
- GDP bình quân đầu người đạt 1.520 USD.
- Kim ngạch xuất khẩu đạt 1,15 tỷ USD.
- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn khoảng 108.000 tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách nhà nước đạt 7.003 tỷ đồng.
- Giải quyết việc làm cho 63.000 lao động (xuất khẩu 10.000 lao động).
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55%.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 3% trở lên.
- Tốc độ tăng dân số tự nhiên dưới 0,65%.

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế 45%.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 17%.
- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 52%.
- Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh đạt 86%.
- Tỷ lệ chất thải rắn, chất thải y tế được thu gom, xử lý đạt 83%.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển; đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, tạo chuyển biến tích cực về cơ cấu và chất lượng tăng trưởng

Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; xây dựng và triển khai thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp trên các lĩnh vực. Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp gắn với thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tiếp tục xây dựng mô hình cánh đồng mẫu lớn, tạo điều kiện đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; mở rộng vùng lúa thâm canh năng suất, chất lượng, hiệu quả cao lên 63.100 ha; chuyển đổi 5.000 ha đất trồng lúa không chủ động được tưới tiêu sang trồng ngô, cỏ hoặc nuôi trồng thủy sản. Tập trung sản xuất các sản phẩm nông nghiệp sạch, an toàn, ưu tiên phát triển các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao.

Phát triển chăn nuôi trang trại tập trung; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển gia súc, gia cầm để tăng quy mô tổng đàn; quan tâm phát triển bò thịt chất lượng cao; đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án chăn nuôi bò sữa của Vinamilk và TH True milk.

Rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng; phân đấu trồng mới 12.000 ha rừng tập trung, 4.000 ha rừng gỗ lớn và chuyển hóa 5.000 ha rừng gỗ nhỏ sang rừng gỗ lớn. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để phát triển cây cao su, phân đấu trồng mới 800 ha.

Tập trung phát triển thủy sản, với 4 đối tượng chủ lực là tôm sú, tôm chân trắng, ngao Bến Tre và cá rô phi đơn tính. Thực hiện tốt chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác các cảng cá, bến cá; hoàn thành đầu tư Trung tâm nghiên cứu giống thủy sản và khu neo đậu tránh trú bão Lạch Trường.

Kiện toàn các ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới; lồng ghép nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh và nguồn vốn xã hội hoá để đầu tư hạ tầng nông thôn; phân đấu năm 2015 có thêm 30 xã đạt chuẩn nông thôn mới; quy hoạch, sắp xếp lại hệ thống dân cư trên toàn tỉnh, trước mắt là ở khu vực miền núi.

Tập trung chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính để doanh nghiệp được hưởng các chính sách hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ sản xuất theo hướng sử dụng công nghệ hiện đại, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường. Rà soát, dự báo và xác định cụ thể các nhóm sản phẩm

công nghiệp theo khả năng cạnh tranh để tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực phát triển các nhóm sản phẩm cho phù hợp.

Đôn đốc, tạo thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án sản xuất công nghiệp dự kiến hoàn thành trong năm 2015 và các dự án trọng điểm như: Lọc hóa dầu Nghi Sơn, xi măng Công Thanh (mở rộng), thép Nghi Sơn, thủy điện Trung Sơn, Hồi Xuân, Bá Thước 1,...; khởi công xây dựng nhà máy nhiệt điện Nghi Sơn 2, sản xuất dầu ăn và các sản phẩm chiết suất từ dầu ăn; khuyến khích các cơ sở sản xuất đầu tư nâng cấp, mở rộng quy mô sản xuất. Rà soát các dự án thủy điện trên địa bàn toàn tỉnh, kiên quyết thu hồi các dự án không thực hiện hoặc thực hiện chậm trễ, kéo dài, ảnh hưởng lớn đến môi trường.

Huy động các nguồn lực để đầu tư hạ tầng KKT Nghi Sơn và các KCN; đầu tư xây dựng một số công trình hạ tầng trong KCN Lam Sơn - Sao Vàng. Rà soát quy hoạch cụm công nghiệp, lựa chọn một số cụm công nghiệp ở vị trí thuận lợi, có tiềm năng để phát triển. Quan tâm phát triển tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn.

Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu và phát triển ngành dịch vụ; trong năm 2015, ưu tiên nguồn lực để phát triển một số ngành dịch vụ trọng điểm, sản phẩm dịch vụ chủ lực thực sự có khả năng phát triển, tạo chuyên biệt rõ nét về chất lượng dịch vụ, như: du lịch, vận tải, giáo dục, y tế chất lượng cao, viễn thông, công nghệ thông tin.

Tổ chức thành công Năm du lịch quốc gia 2015; khai thác và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh để phát triển du lịch, nhất là Di sản văn hóa thế giới Thành Nhà Hồ và Di tích quốc gia đặc biệt Lam Kinh. Phát triển các tua du lịch kết nối TX. Sầm Sơn, KKT Nghi Sơn với các khu, điểm du lịch, các di tích lịch sử văn hóa. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển du lịch; hoàn thành sân golf Quảng Cư để phục vụ du khách; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, nghiệp vụ du lịch, văn hóa giao tiếp, thái độ phục vụ cho đội ngũ nhân lực ngành du lịch.

Phát triển mạnh các loại dịch vụ phục vụ KKT Nghi Sơn, ưu tiên phát triển dịch vụ thương mại, vận tải, cảng biển và các dịch vụ thiết yếu cho công nhân (nhà ở, cung cấp suất ăn). Khai thác thế mạnh cảng nước sâu Nghi Sơn và các cảng sông để phát triển vận tải biển và thủy nội địa; nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải đường bộ kết hợp với phát triển du lịch, chú trọng phát triển dịch vụ vận tải chất lượng cao. Đầu tư đồng bộ, hiện đại hạ tầng Cảng hàng không Thọ Xuân, trước mắt là đầu tư xây dựng nhà ga hành khách mới để nâng cao hiệu quả khai thác, phát triển các đường bay mới, đáp ứng nhu cầu đi lại và thu hút đầu tư vào tỉnh.

Phát triển mạnh thương mại nội địa gắn với thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" và chủ trương "Người Thanh Hóa ưu tiên dùng hàng Thanh Hóa"; nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, cung cấp kịp thời thông tin, tạo điều kiện để doanh nghiệp tìm kiếm và mở rộng thị trường; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thương hiệu hàng hóa. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, buôn lậu và gian lận thương mại.

2. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, tạo sức hấp dẫn mới để xúc tiến đầu tư, huy động tối đa các nguồn vốn cho đầu tư phát triển

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-TU của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và Chương trình hành động cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch vùng, quy hoạch ngành, sản phẩm chủ yếu cho phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2020, định hướng 2030 và Đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng đến năm 2020, định hướng đến năm 2025. Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng KKT Nghi Sơn; xác định lại quy mô các KCN, khu chức năng cho phù hợp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo mô hình một cửa, một cửa liên thông để rút ngắn thời gian giải quyết công việc cho tổ chức, công dân.

Rà soát, đánh giá toàn bộ hệ thống cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đã ban hành có hiệu lực đến năm 2015; thực hiện điều chỉnh, bổ sung để tiếp tục thực hiện đối với các cơ chế, chính sách vẫn phát huy hiệu quả; đồng thời ban hành một số cơ chế chính sách mới để thực hiện trong giai đoạn 2016 - 2020.

Xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư năm 2015 với các chương trình xúc tiến quy mô lớn; chú trọng xúc tiến đầu tư vào KKT Nghi Sơn. Tăng cường quảng bá, giới thiệu về những thành tích nổi bật về thu hút đầu tư và sự cải thiện các chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh; đồng thời tranh thủ sức lan tỏa của các dự án lớn đã khởi công xây dựng để đẩy mạnh xúc tiến đầu tư theo hướng đổi mới nội dung, đi vào thực chất và phải cụ thể, chi tiết đến từng dự án, từng nhà đầu tư; tăng cường xúc tiến đầu tư đối với các doanh nghiệp đang đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Rà soát lại biên bản thỏa thuận hợp tác đã ký kết với các nhà đầu tư, nhất là các nhà đầu tư nước ngoài để khẩn trương thực hiện các cam kết của tỉnh, tạo thuận lợi nhất để nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án đã cam kết. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư kết cấu hạ tầng theo hình thức BOT, PPP. Tích cực đấu nối với các Bộ, ngành Trung ương để tranh thủ tối đa nguồn vốn NSNN, TPCP, vốn tín dụng đầu tư phát triển, vốn vay kho bạc trong năm 2015 và giai đoạn 2016 - 2020 để đầu tư kết cấu hạ tầng.

3. Tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm đưa vào sử dụng các công trình, dự án trọng điểm

Tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, trọng tâm là thực hiện tốt Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh. Tập trung chỉ đạo giải quyết nợ xây dựng cơ bản ở cấp huyện, cấp xã. Tăng cường thanh tra, kiểm tra các công trình, dự án, tập trung vào các công trình, dự án mới đưa vào sử dụng nhưng đã có dấu hiệu hư hỏng, xuống cấp; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm.

Rà soát các quy định về phân cấp, ủy quyền trong quản lý đầu tư xây dựng để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định mới ban hành. Thanh tra, kiểm tra các dự án đầu tư trực tiếp để thu hồi đối với các dự án triển khai thực hiện chậm trễ, kéo dài, làm ảnh hưởng

xấu đến môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.

Tập trung cao cho công tác bồi thường GPMB, chỉ đạo giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng trọng điểm như: Đại lộ Nam sông Mã, đường từ ngã ba Voi đi Sầm Sơn, Đại lộ Lê Lợi kéo dài, đường Hồi Xuân - Tén Tằn, hạ tầng Cảng hàng không Thọ Xuân, các tuyến đường trục chính và các cầu cảng trong KKT Nghi Sơn; cầu Yên Hoành, Cẩm Lương. Tạo thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án Trung ương đầu tư trên địa bàn và khởi công đường cao tốc Ninh Bình - Thanh Hóa.

4. Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước; điều hành chi ngân sách theo kế hoạch, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả

Thực hiện tốt các biện pháp quản lý thu, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế; rà soát, nắm chắc đối tượng và nguồn thu ở các lĩnh vực, ngành nghề và các địa bàn có khả năng tăng thu; theo dõi chặt chẽ việc đăng ký kinh doanh, kê khai thuế, phân loại các nguồn thu để có biện pháp thu hiệu quả; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện kê khai thuế qua mạng. Rà soát toàn bộ các dự án đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất đầu tư sản xuất kinh doanh và cấp quyền khai thác mỏ khoáng sản để yêu cầu các đối tượng thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước; kiên quyết thu hồi các khoản nợ đọng theo quy định. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện các hành vi trốn thuế, chuyển giá, tránh thất thu ngân sách nhà nước.

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu các dự án có sử dụng đất; đồng thời, tiếp tục thực hiện công tác thăm dò, xác định trữ lượng các mỏ khoáng sản để đấu giá, cấp quyền khai thác khoáng sản làm VLXD nhằm tăng nguồn thu cho ngân sách.

Quản lý chặt chẽ việc sử dụng ngân sách, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; các cấp ngân sách phải chủ động xây dựng phương án dự phòng xử lý các trường hợp đột xuất, khẩn cấp. Các huyện, thị xã, thành phố tiến hành rà soát, đánh giá lại các khoản thu và tình hình nợ đọng trong đầu tư kết cấu hạ tầng, nông thôn mới trên địa bàn; xây dựng phương án cụ thể để xử lý, nhất là ở cấp xã.

5. Đổi mới và nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ cơ chế quản lý, tổ chức nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học và công nghệ; đẩy mạnh ứng dụng, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống. Xây dựng và ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào khoa học công nghệ; thúc đẩy sự hình thành và phát triển thị trường khoa học công nghệ; tăng cường kiểm tra, giám sát tiêu chuẩn đo lường chất lượng, an toàn bức xạ hạt nhân và quản lý công nghệ.

Thực hiện tốt Chương trình hành động của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trọng tâm là đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy của các cấp học; đổi mới công tác tuyển sinh đầu vào các lớp đầu cấp học và tổ chức kỳ thi quốc gia chung năm 2015 để xét tốt nghiệp THPT và tuyển sinh vào các trường đại học, cao đẳng. Nâng cao chất lượng giáo

dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn, cải thiện thành tích thi học sinh giỏi quốc gia và quốc tế. Đánh giá hiệu quả thực hiện Đề án liên kết đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học và sau đại học với các trường đại học nước ngoài của Trường Đại học Hồng Đức; đưa vào hoạt động Phân hiệu Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa; đấu mỗi chặt chẽ với các Bộ, ngành Trung ương và Học viện Nông nghiệp Việt Nam để thành lập Phân hiệu Học viện Nông nghiệp tại Thanh Hóa. Chấn chỉnh hoạt động liên kết đào tạo, dạy thêm học thêm trái quy định, lạm thu trong các trường học.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; đẩy mạnh chuyển giao, phân tuyến kỹ thuật cho bệnh viện tuyến huyện và mở rộng điều trị ngoại trú để giảm tải cho bệnh viện tuyến tỉnh. Chuẩn bị các điều kiện để thành lập Khoa quốc tế tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Tăng cường công tác y tế dự phòng theo phương châm tích cực, chủ động, không để dịch lớn xảy ra. Quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề y dược tư nhân; tăng cường quản lý nhà nước về thuốc chữa bệnh, vệ sinh ATTP. Nâng cao chất lượng dịch vụ dân số, gắn với chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình.

Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Lập Đề án xây dựng hình ảnh tốt đẹp của người Thanh Hóa. Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới. Tổ chức thành công các sự kiện văn hóa trong Năm du lịch quốc gia 2015.

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động; giải quyết kịp thời các tranh chấp, giảm thiểu tình trạng đình công, nghỉ việc tập thể trong các doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình giảm nghèo, đặc biệt là thực hiện Nghị quyết 30a/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết 09-NQ/TU của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo ở các huyện miền núi; nắm chắc đời sống nhân dân, nhất là trong dịp Tết, kỳ giáp hạt để kịp thời hỗ trợ, không để người dân thiếu đói.

6. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí

Các cấp, các ngành tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng cụ thể, sâu sát; mỗi ngành, địa phương phải xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, yếu kém và lựa chọn một số việc trọng tâm, trọng điểm, những vấn đề bức xúc, nổi cộm để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo chuyên biến thực sự rõ nét trong thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm 2015, nhất là lĩnh vực như: cải cách thủ tục hành chính, huy động các nguồn vốn đầu tư, giải phóng mặt bằng, xử lý ô nhiễm môi trường.

Xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan nhà nước; quy định rõ trách nhiệm của Giám đốc các sở, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc giải quyết từng nhiệm vụ cụ thể. Rà soát, sửa đổi quy chế làm việc,

quy định tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành và xếp loại cán bộ, công chức. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả 3 “không” trong giải quyết công việc; xử lý nghiêm các cán bộ, công chức gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu cho tổ chức và công dân.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng chống tham nhũng và hiệu lực, hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo; công khai, minh bạch thông tin về tiến độ giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính và đánh giá mức độ hài lòng của các tổ chức, cá nhân đối với các cơ quan nhà nước. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và ý thức chấp hành pháp luật của mỗi cá nhân và cộng đồng.

7. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác và sử dụng tài nguyên; bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Nâng cao năng lực phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng cháy, chữa cháy; Chương trình MTQG về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Rà soát, hoàn thiện các quy định của Nhà nước về quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường. Thanh tra, kiểm tra các dự án được Nhà nước giao đất, cho thuê đất; kiên quyết thu hồi và xử lý nghiêm các trường hợp không thực hiện, thực hiện chậm trễ, kéo dài hoặc sử dụng đất sai mục đích, kém hiệu quả. Thanh tra, kiểm tra, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp khai thác, vận chuyển, tập kết, chế biến khoáng sản trái phép.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân và trách nhiệm của xã hội trong bảo vệ môi trường; tăng cường thanh tra, giám sát việc chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường; thực hiện có hiệu quả các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nhất là tại các KCN, cụm công nghiệp, làng nghề, các bãi chứa rác thải và trên các sông. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư các dự án bảo vệ môi trường, thu gom, xử lý, tái chế rác thải; ứng dụng công nghệ mới để xử lý ô nhiễm môi trường.

8. Củng cố quốc phòng - an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn

Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội; nắm chắc tình hình biên giới, trên biển và các địa bàn trọng điểm về an ninh trật tự để chủ động xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Tăng cường đấu tranh trấn áp các loại tội phạm; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, kiềm chế, không để tội phạm gia tăng, nhất là tội phạm có tổ chức, sử dụng vũ khí gây thương tích và nạn số đề, cờ bạc, ma túy. Thực hiện tốt công tác tuyên quân, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng; bảo đảm công tác hậu cần, kỹ thuật cho các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất. Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông; thực hiện các giải pháp kiểm soát tải trọng phương tiện vận tải, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp chủ động tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015.

Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh và đại biểu HĐND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khóa XVI, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày tháng 12 năm 2014./.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCTN, VPCP;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- VPTU, VP Đoàn ĐBQH và HĐND, VPUBND tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH